Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

SỐ 952 NĂM THỨ MƯỜI — MỖI SỐ 4 XU — 丙子年 七月十一日 — NGÀY THỨ NĂM 27 AOUT 1936

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 6.00	12.00
Sáu tháng 3.00	6.00
Ba tháng 1.50	3.50

Tiền báo phải trả liền trước.
Thư và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai muốn quảng-cáo, viết riêng hiểu thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản bốn kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BẢO-QUÁN
số 170, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 83
Giây thép: TIENGDAN HUE

Gây mối ác cảm cho người, không ích gì cho mình.

CHƯA LÀM GÌ CẢ MÀ ĐÃ CÓ PHÁI PHẢN ĐỘNG!

Cái hầm chia rẽ 2 dân tộc Tây Nam khi nào mới lấp bằng?

Gần đây nhân Nội-các binh-dân có định phái Ủy-ban điều-tra sang Đông-dương, anh em trong Nam do ông Nguyễn-phan-Long đứng tổ chức cuộc hội nghị hiệp cả các giới để trù cách nghênh tiếp Ủy-ban điều-tra mà thảo bản yêu cầu để đạo đạt nguyện vọng của dân chúng bản xứ...

Công cuộc ấy toàn là vấn đề công khai, không có gì là bí mật và nói «nghênh-tiếp», nói «yêu-cầu» chỉ là đứng về phương-diện nhân-dân xứ nầy mà bày tỏ ý nguyện chung, có tánh chất gì là phản kháng hay hành động ra ngoài trật tự đâu.

Ấy thế mà trước hết tờ báo IMPARTIAL, đã công kích chê nhạo nhiều lời; đến ngày mồng bữa 13 Août, có mấy người làm ở sở Ba-son tới dự, liền bị chủ đuổi.... Đương giữa trường hiệp «Pháp-Nam thân thiện, Pháp-Nam hiệp tác» đặng cùng nhau chăm lo công cuộc bảo thủ và khoách trương quyền lợi chung ở xứ nầy; nói cho phải, những người thấy rộng biết xa, vẫn sẵn lòng dễ huề với người Nam để kết giây đồng cho ngày thêm khẳng khít. Mà trong phái tư bản thực dân, lại có một số ít người cứ đào sâu cái hầm «cách biệt Pháp-Nam», gieo mối ác cảm cho người bản xứ, như cái «ca» trên, không chỉ trái với bản ý của chính-phủ Bình-dân mà cũng nghịch với chánh-sách khai-hóa mà nước Pháp đã hô hào trên mấy mươi năm nay.

Suy theo ý họ — chỉ mấy người gây mối cách biệt Pháp-Nam — muốn cho người bản xứ có ý nguyện không được bày tỏ, có oan khuất không được kêu ca, có mối bất bình gì cứ chất chứa trong tâm mà làm việc bí mật; chớ không muốn cho người Nam được hội hiệp công khai đem ý nguyện của mình để đạo đạt lên chánh phủ chánh quốc; rõ là tư tưởng hẹp hòi, không khác gì ngăn đường công khai mà xô người Nam vào con đường hắc ám vậy.

Mà những «ca» như thế, nào phải mới đây đâu! Nào lúc đám tang cụ Phan-châu-Trinh, lúc đón rước ông Bùi-quang-Chiêu, lúc đưa đám tang cụ Lương-ngọc-Can v. v., hễ thấy người bản xứ có chịu hội hiệp công khai là ở trong có vài kẻ thèo cái nào thực dân đời xưa, nào bài xích trên mặt báo, nào kiếm đều gây chuyện để tạo mối ngờ cho chánh-phủ, dầu chuyện hiền lành yêm điềm thế nào mà có nhóm đông lại là họ cỏ thể gia cho những tiếng «biểu-tình! phản-kháng! cách-mạng! anti-français!» tuyệt không xét những việc hội hiệp công khai đó, chân tướng ra thế nào.

Phải chi những kẻ có cái nào hẹp hòi ấy đối với kẻ mạnh mà ngăn đón công cuộc tấn-thủ, như đối Ý, Nhật, Đức...thì tốt biết bao; tiếc rằng dùng để đối với người Nam là dân hèn thì thật là đáng trách; đáng trách nhứt là như mấy người làm công sở Ba-son kia, đi dự một cái hội công khai của người đồng bào của họ thì tội tình gì mà bị đuổi, làm cho họ mất bữa ăn hằng ngày!

Chúng tôi rất phục người Pháp có lượng khoan hồng, lấy nhân đạo đối với chúng tôi, mà rất bất mãn cho những kẻ chỉ ôm mối ích kỷ, có nào hẹp hòi như trên.

NGƯỜI BẢN-XỨ

Cứu giúp nạn dân bị lụt ở Bắc-kỳ!

Về việc cứu giúp nạn dân bị lụt, bà Thống-sứ Tholance vừa rồi thân hành tới huyện Cẩm giàng, ban cứu tế đồng đến một khoảng đê mới đắp dưới gốc cây mát để bàn mọi cách hành động.

Ở Hải-phòng các thân hào và nhà thương mãi cũng định xin phép lập ban cứu tế để quyên tiền giúp nạn dân.

Quan Phó Toàn-quyền Châtel cũng về Pháp

Đồng đi chuyến tàu «Paul Doumer» về Pháp với quan Toàn-quyền Robin, có quan Phó Toàn-quyền Châtel nữa.

Quan Toàn quyền Robin đến 31 Aout nầy tới Huế, các thân hào có tổ chức bữa tiệc tiễn hành tại Dân-viện vào ngày 1-9 36.

VIỆC MUA 250 GRAMMES THUỐC LÁO PHẢI CÓ GIẤY THÔNG HÀNH

Trong số T. D. vừa rồi đã đăng tin, theo nghị định ngày 6-12-35, từ nay ai mua 250 gra thuốc lào phải có giấy thông hành của chủ bán cho; nếu không có thì bị phạt...

Nay thấy trên báo *Đông-pháp* ra ngày 22-8-36, có bài của hai ông chủ hiệu thuốc lào (Lê v. Mưu và Lê công Kinh) phàn nàn cho đều đó chỉ có lợi cho sở Thương chánh để kiểm ăn, mà rất trở ngại cho sự buôn bán thuốc; như vậy đã đuổi khách hàng ra khỏi cửa hàng...

Xem lời phàn nàn ấy, nghề buôn thuốc lào rồi sẽ ra sao?

CHUYỆN ĐỜI

Bia quan nghị

Năm trước Tiếng-Dân đã có đăng chuyện «tiếu hiếu sống» của một bậc tinh mộ ở quyền bái tăng tiếp bài vị để tên mình mà thờ trong đình làng. Nay có một bạn đọc ở Quảng-bình lại gởi cho một bài nói chuyện cái bia của một quan nghị!

Quan nghị ấy là quan nghị Trần-nhựt-Tân làm tiên chỉ làng Thạch lấy, Quảng bình.

Bia ấy cũng dựng lại làng Thạch-lấy, sát bờ đường thiên lý. Bia bằng đá thanh, một bên khắc chữ quốc ngữ, một bên khắc chữ nhơn rất có công phu; cao hơn một thước tây, rộng một thước rưỡi; đặt trên mấy tầng cấp cao những hai thước.

Trong bia nói những gì? Thì ta cứ đọc ngay vài đoạn là đã hiểu:

«.. Nhờ quan tiên chỉ làng ta,
« Rằng Trần là họ, tên là Nhựt-Tân.
« Từ ngày nhập tịch xã dân,
« Những điều công ích ân cần mở mang..
«...Trước đây hơn hai mươi năm,
« Thôi xanh ôm sổ chỉ làm trượng phu.
« Bước ra thư kỳ bước đầu,
« Nhà buôn, lục lộ gian nan quản gì..
«...Xây về thực nghiệp kinh doanh,
« Đồn điền, thần khoán, kể thành cự thương.
« Lược nầy mong thưởng huy chương,
« Long tinh hạng ngũ, kim tiền hạng tam.
« Sắc ban kể lại tích viện hàm,
« Nhân dân Đại biểu ra làm khóa nay...»

Đó, mấy chục câu vè kia chỉ là kể lai tích và ca tụng công đức của quan tiên chỉ Trần nhựt-Tân, hàng làm viện kiểm tích, thưởng thọ ngũ hạng Long bội tinh, tam hạng kim tiền, sung nhân dân đại biểu...

Mấy việc, mấy danh vọng, kể ra thì cũng nên để trên một tấm bia thờ; nhưng thường thường người ta để trên cái bia của một người đã quá vãng kia. Cái nầy cái bia kia lại là cái bia của một người còn sống! mà cũng là của người còn sống ấy tự làm ra hoặc chịu tiền bọc xui người khác làm ra để ca tụng công đức của mình thì ngó có khó chịu quá.

Một đều chướng mắt nữa là quan nghị Trần nhà dựng bia mình ở trên đất Thạch-lấy, cái đất mà hai tiếng Lấy-Thầy đã nhắc nhở mãi cho người ta cái công trình vĩ đại của cụ Đào-duy-Từ thuở trước. Mà khốn thay, công nghiệp cụ Đào chỉ ghi lại bởi một tấm bia bé tỷ cũ bị điêu tàn, đựng trong một chỗ hẻo vắng, lấp dưới cỏ cây gai gốc!

Mà quan tiên chỉ họ Trần ngày nay đương ở vào buổi hoạt động, công nghiệp cần ngài đến khi chết, lẽ đâu chỉ có mấy chuyện, nên người ta cần sự rời đây mai sau tấm bia của quan tiên chỉ phải làm lớn thêm để ghi chép các công nghiệp mới khác.

Nhưng đó là nói mà nghe chơi vậy, chớ tôi tưởng quan tiên chỉ làm cái bia kia chẳng qua trong lúc bị cái lòng hào danh hão huyền đâm đánh, chớ chẳng khi làm rồi thì không khỏi áy náy, mà đến đập cái bia kia đi cũng nên. Không phải vô cớ mà tôi nói, vì tôi còn nhớ một chuyện có thể lấy mà làm tỷ dụ với chuyện quan nghị Trần:

Hồi ấy còn phong triều Hán học. Một trò kia học thi đỗ, khi làm bài hoặc viết tập thường bị thầy quẹt cho đầy vở. Mà trò ta xem vở các trò khác thì thấy khuyên điểm huyền thiên. Trò ta mới nẩy ra cái lòng muốn được khuyên điểm; mà khuyên điểm thế nào được? chỉ trò viết như mèo quào, bài trò đặt không thể ngồi được! Trò công kế mới nghĩ ra một cách là không thêm đem vở cho thầy chấm nữa, mà mỗi lần làm bài xong lẻ đi tìm cây viết son rồi tự tay trò tha hồ khuyên điểm lấy cả vở. Đương trong lúc giận vì trò tấy làm sang sướng. Nhưng qua cái buổi vui sướng ấy, trò ta đỗ ra vợ, sự rồi ai trông thấy cái vở của mình thì mình lấy làm xấu hổ biết bao nhiêu! Nghĩ rồi trò đem đi xé cái vở ấy quách.

Đó, tôi mong ông Dân biểu Trần-nhựt-Tân xem cái gương của trò nầy.

Lacuhây

Đính-chánh

Số 951, ra ngày 25-8, trang 1, cột 6 tin: «Thái-đình-Khải tới NAM-NINH (chớ không phải «Nam-kinh») tổ-chức quân đội kháng Nhựt».

Tình hình Trung hoa

Nam kinh với Quảng tây

Thượng-hải, 19-8. — Các báo Trung Hoa đồng tin rằng quân Quảng tây đã trên qua Quảng đông và toan chiếm Quảng châu.

Quảng-châu, 19-8 — Theo thông tấn Domei thì Tưởng giới Thạch lại gởi cho tướng Quảng tây là Bạch chung Hy và Lý tôn Nhân một bức tối hậu thư hạn tám ngày phải theo lịnh chính phủ Trung ương.

Thượng-hải, 20-8. — Tưởng giới Thạch và các tướng Quảng tây điều đình với nhau. Tưởng hứa cho Bạch hoặc giữ chức tỉnh Chiết giang (Chékiang) hoặc xuất dương; còn các khoản gì khác nữa cũng sẽ lấy lẽ ôn tồn mà giải quyết.

Nhưng thông tấn Central news nói tướng Quảng tây lại bác tối hậu thư thứ hai của Tưởng và động binh riết.

Trung Nhật hiệp tác

Bắc-kinh, 20-8. — Kawagoe, Đại sứ Trung hoa, hội đàm với chủ tịch hội đồng Bắc Charhar về việc Trung Nhật hợp tác và tiền cọng ở Hoa bắc. Nhật nhận cung cấp binh khí cùng tiền bạc, và mong chung hưởng tư bản Trung hoa. Đến tiền thiệt hành sự hiệp tác ở miền Bắc Charhar, sau sẽ mở rộng ra các tỉnh ở Hoa bắc.

Bài trừ a-phiện và cờ bạc

Quảng-châu, 21-8 — Sau khi quân đội Nam kinh vào Quảng đông, thì liền có phong trào bài trừ a-phiện và cờ bạc. Hiện có 30 nhà chứa hút a-phiện và cờ bạc bị đóng cửa. Cơ quan độc quyền buôn a-phiện hàng tỉnh cũng bị giải tán.

Bom nổ

Thượng hải, 21-8. — Theo thông tấn Domei thì có một quả bom nổ ở khách sạn của người Nhật ở Changsha (Houpan một người Nhật bị thương.

VỀ VIỆC ỦY-BAN ĐIỀU-TRA BÊN PHÁP SẮP SANG ĐÔNG-DƯƠNG

Đối với ban Ủy-viên điều-tra do chánh phủ Bình-dân bên Pháp phái sang Đông-dương nay mai, ban Thường-trực việc Dân-biểu Trung-kỳ định thảo một bản nguyện vọng của dân để đệ trình, nên đã có thơ hỏi ý kiến các giới.

Mong rằng bản nguyện vọng nầy đạo đạt được dân ý một cách thiết thực.

...

Trong Nam các bạn lao động trí thức cũng có tổ chức ủy ban thảo tập yêu cầu trong nhịp Ủy ban điều tra ấy sang.

Anh em từng sự các sở và lao động có ý kiến gì cứ gởi đến số 99 rue Lagrandière Saigon.

TẠI NAM-KỲ ĐÃ BÃI KỲ THI SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC

Theo lời thỉnh cầu của quan Giám đốc Học chánh Đông dương, ngày 14 Aout quan Toàn quyền đã ký nghị định bãi kỳ thi Sơ học yếu lược tại Nam kỳ, kể từ năm nay.

Thế là học sinh Nam kỳ khỏi được một nước gay go trong việc học. Không rõ Trung, Bắc-kỳ rồi sao?

TẠI THÀNH PHỐ MÀ CŨNG BỊ CÁI NẠN BÁO TRẺ ẤY SAO?

Bản báo tiếp được thư của ông Đào văn Hữu làm việc tại sở Thương-Chánh Tourane, phàn nàn tự ông được báo chậm. Như số Tiếng-Dân ra ngày 15 Aout, mãi đến 19 ông ấy mới nhận được; lại có tờ bị bóc bằng rồi gián lại, có tờ bị nhàn rách nữa.

Bản báo xuất bản ngày nào thì gởi đi ngày ấy, có con dấu của nhà giây thép Huế đóng trên bằng rõ ràng, chẳng hiểu tại sao riêng ông Hữu, lại được báo chậm như thế? Xin sở Bưu Điện Tourane lưu ý cho.

T. D.

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

Lưới người Nhật bùa khắp nước Tàu

(12 chi đội gián-điệp khắp các nội địa)

Người xưa nói «con rắn nuốt voi» (巳蛇吞象, 巳蛇), không rõ có thực không, chớ hiện người Nhật toan nuốt nước Tàu, rõ ràng đã thành ra sự thực.

Chiếm Mãn châu, xâm Hoa bắc, lấn lướt Hoa nam, cái công cuộc rõ rệt bề ngoài, ai cũng trông thấy. Đến qui mô ngầm ngầm sắp đặt như bủa lưới bề trong, mới đáng ghê làm sao!

Theo tin Sán đầu, Nhật-bản tấn hành chánh sách xâm lược, có huấn luyện 12 chi bộ gián điệp, nay đã hoàn thành, phân phối vào Tây nam, Tây bắc, Vân nam, Qui châu và các miền nội địa để dò thám quân tình, khảo sát địa thế.

Chính ở miềm Sán đầu Triều châu, đã thấy xuất hiện bọn ấy. Bọn ấy đều thông thạo các tiếng nói địa phương, trang sức theo như người Triều châu, vào trong miền quê tiếp cận với dân gian, nhiều người Triều châu gả con gái, chiêu họ làm nhoái tế, giao tình lỗ ra thân mật, chúng mỗi tháng xuất ra 5, 7 đồng bạc giúp cho nhà con gái kia. Chính miền Triều Sán đã đăng ký vào hộ tịch có đến 5, 6 trăm người Nhật và Đài loan.

Bọn nầy đi lại vô thường, thường giúp hộ những việc vận tải hóa vật vào nội địa. Bọn ấy chính là phường quân nhân, đã từng trải môn quân sự huấn luyện theo nghiêm cách, do một cơ quan tối cao của nhà đương cuộc Nhật phái sang Trung quốc lãnh một trách nhiệm quan trọng đặc biệt, phân phối và biên chế làm mấy chi:

Hoa bắc, Hoa trung, Hoa nam, Tây bắc và Tây nam, phân 5 chi đội. Mỗi chi lại chia làm 3 đại đội, trong 1 đại đội chia làm 5, 6 tổ. Mỗi tổ ước từ 5 đến 12 người.

Chi đại, trung đội đều người Nhật làm đội trưởng chính thức, còn các tổ trưởng thì người Triều tiên, người Đài loan. Nội dung tổ chức nghiêm mật không khác gì quân đội, đều có viên chỉ huy lưu động. Thì giờ công tác của viên chỉ huy ấy rất ngắn, thường qua lại các đội huấn luyện các nhân viên về công việc chỉ đạo.

Cơ quan tối cao đặt ở Đông kinh trực tiếp do quân bộ quản lý, Thổ-phỉ-Nguyên chính là nhân vật chủ cán. Ở Trung hoa chiêu tập được nhân viên nào, trước cho nhập tịch Đài loan hoặc Triều tiên, có chịu bảo đảm, sau mới vào trường huấn luyện.

Khóa trình huấn luyện

a) Khái niệm về trinh thám.
b) Nghiên cứu công việc gián điệp.
c) Về thuật trinh sát quân sự.
d) Phép thông tin trên không.
e) Thuật hóa trang.
f) Thuật chiếu ảnh.
g) Trung-quốc giao thông địa lý.
h) Vô tuyến điện cùng phép thu phát.
i) Phù hiệu chữ La mã.
j) Thuật thông tin trong gián điệp.
k) Tâm lý nhơn dân Trung hoa.
l) Ra vào các trường hiệp công cọng và giao tế.

Thời kỳ huấn luyện

Thời kỳ huấn luyện các môn học kể trên là 4 tháng, sau đó có cách «hàm thụ» về thương vụ, giảng thuật đồ sách, phương pháp tổ chức công khóa trình phổ thông, cho đến những phương pháp «ứng phó nguy hiểm» cùng cách «khắc cung», ở trong lắm đến phức tạp tinh tế không sao nói hết...

Xem cách huấn luyện trên, công phu biết bao nhiêu, mà chỉ trong thời kỳ bốn tháng, đến mục phiên hành động và qui mô sắp đặt thì ở trong có cơ quan, có thứ lớp, thả ra khắp cả nước Tàu không khác gì bủa lưới. Bởi vậy nên người Tàu hành động một tý gì là người Nhật đã biết rõ cả, xem toàn nước Tàu không khác chi việc trong nhà trong bếp của mình, không cái gì là không hiểu đến 10 phần. «Biết mình biết người, trăm đánh trăm hơn» hẳn có như người xưa đã nói, nên động đâu là người Tàu khoanh tay chịu phép đó, trách nào Tưởng giới Thạch không trông gió mà chèo lui, không dám hô hé.

Cách nuốt nước người của bác lân cũng đáng ghê nhỉ! K. Q.

Đối với ông Thạc-sĩ mới

Nước ta ở dưới quyền bảo hộ nước Pháp, bấp thụ Âu hóa đã trên nửa thế kỷ nay, kể người mình bộ Pháp cũng nhiều; những bằng trung đẳng, cao đẳng lần lượt xuất hiện cũng khá đông, mà nói đến bậc học xuất sắc cùng chen vai vào hàng cao học của người Pháp thì lác mấy chưa có mấy người. Mới năm trên có ông Phạm-duy-Khiêm đỗ thạc sĩ về văn học, nay lại có ông Hoàng-xuân-Hạn đỗ thạc sĩ về toán Pháp.

Tây học mà đỗ đến bậc thạc sĩ (agrégé), tất nhiên người nước gởi hy vọng vào người ấy nhiều. Ông Phạm-duy-Khiêm đã nhiều người biết. Nay thuật đại lược về đời tông học của ông Hoàng-xuân-Hạn.

Ông Hạn năm nay mới 27 tuổi, người Hà-tịnh, trước học tại trường cao đẳng tiểu học Vinh, rồi ra học Hanoi. Năm 1928 thi đỗ tú tài; sang Pháp vào học trường Saint Louis, thi đỗ chuyên môn bà nghệ và cao đẳng sư phạm.

Năm 1934 thi đỗ kỹ sư cầu cống (ingénieur des ponts et chaussées), về nước, nhà nước bổ làm kỹ sư phụ, ông xin từ chức sang Pháp học thêm. Chánh phủ Trung kỳ có cấp cho mỗi năm 6.000 quan. Năm nay ông thi thạc sĩ toán pháp đậu được hạng 10 trong số 23 người vào khẩu vấn.

Ông Hoàng-xuân-Hạn, kể tuổi còn đương trẻ, mà kể môn học có lắm đều xuất sắc. Rõ là một tay nhân tài kiệt xuất, ai cũng mong sau nầy ông sẽ thi thố đến sở đắc trong môn học cao xa để làm vẻ vang cho nòi giống nước nhà, trước là treo cái gương sáng cho làng tây học ta rửa cái tiếng «cô học không hành» lâu nay; sau là mở một con đường thực học cho người sau trông đó làm nên, khiến cho công chúng thấy rõ tây học thực dụng không chỉ «viết thuê nói mướn», cũng là mục đích mang cái bằng ngồi ghế quan là đã.

Mối hy vọng của quốc dân đối với nhà thạc sĩ thế nào, trông người đã thu thái môn học cao như các ngài đã hiểu thừa mà không đợi nói nhiều.

HÁO-HỌC

Những chứng cứ chỉ rõ Ai-Lao thuộc về bản đồ nước Nam

Annam ta với xứ Lào, địa thế liền nhau. Gần đây người Nam lên Lào làm ăn có đều lôi thôi. Bản báo mới tiếp được bài dưới nầy cung được một ít tài liệu trên lịch sử quan hệ về xứ ấy, đăng như dưới :

Người Nam ta thuở nay đi làm ăn xứ Lào, không xảy ra việc gì, nghĩa là đối với xứ Lào, người Nam vẫn xem như một xứ trong nước, đi làm ăn trên Lào cũng như Trung Nam Bắc-kỳ thường qua lại trú ngụ làm ăn, chớ không xem như một xứ lạ.

Còn về lịch sử thì chính Triệu-tổ triều Nguyễn đã dùng xứ Lào làm nơi căn cứ mà khôi phục cơ nghiệp trung hưng nhà Lê, cũng như vua Gia-Long dùng Nam-kỳ làm nơi căn cứ để chống với Tây-sơn khôi phục cơ nghiệp trung hưng của nhà Nguyễn. Xứ Lào không chỉ là xứ lân cận, mà đã mấy triều thuộc về nước Nam, chứng cứ rất rõ ràng (sẽ kể sau).

Vậy mà gần đây đồng bào ta lên làm ăn trên Lào lại bị nhiều điều hạn chế: dư luận bàn giải đã nhiều. Nay kỳ giả xin đem một ít chứng cớ sau lúc nước Nam ta phục thuộc dưới quyền Bảo hộ nước Pháp, mà về mặt đối ngoại nhà đương cuộc Pháp đã công nhận xứ Lào là thuộc về bản đồ nước Nam, gọi là cung một ít tài liệu cho công chúng xem xét.

Vấn đề địa giới với nước Xiêm

Theo hòa ước Pháp-Nam 1884, về khoản 15, nước Pháp có trách nhiệm đối với nước ngoài, bảo toàn cương giới cho nước Nam. Vào khoảng năm Đồng-khánh thứ hai, và năm đầu Thành-thái 1888 1889) vừa có chuyện người Xiêm xâm lấn địa giới ta (phía tây Ai-lao), Nam triều có thơ thương với quan Bảo hộ xin chiếu theo điều ước, chống với người Xiêm không cho lấn vào địa giới mình.

Lúc ấy quan Pháp có do bộ Lễ soạn cả quốc thơ, quốc tịch và cả đồ bản đệ về bộ Ngoại giao, do nước Pháp đứng thay mặt cho nước Nam, đối phó với nước Anh và người Xiêm. (Xiêm như nước thuộc quyền nước Bảo hộ) tranh biện vấn đề cương giới ấy.

Mấy tỉnh mới thượng du thuộc Trung-kỳ

Lúc M. Pasquier còn làm Khâm sứ Trung kỳ, muốn lập mấy xứ thượng du (như Dalạt v.v.) làm Thượng kỳ không thuộc về Trung kỳ, thì Cố-mật viện trưởng là cụ Nguyễn-hữu-Bài nói rằng : «Địa giới Annam, phương tây giáp sông Khung giang, các man dân miền thượng du, thuở nay Nam triều có định cống thuế, vẫn thuộc đất nước Nam. Nước Pháp đại diện cho Nam triều, đối với nước ngoài đã nhận địa giới nước Nam phương tây giáp sông Khung. Như trước kia người Xiêm có xâm chiếm miền bắc Cam-lộ, Bảo hộ đã nhận các văn thơ đồ bản của Nam triều để đối phó với người Xiêm, không phải là việc không căn cứ.»

Những chứng cứ xứ Lào thuộc về đất Annam

Ai-lao thuộc đất nước Nam, về triều Minh-mạng đã có đặt quan ở Xân-khoáng, cùng người Xiêm lập ước, người Xiêm công nhận Nam triều có những xứ Trấn ninh, Cam môn, Cam cát v. v. và lúc bấy giờ các xứ xa như Lỗ-ảnh bàng-ra-bàng, Hồng-hóa (giáp Miến-điện, Vân-nam) cũng thường vào cống...

Nhưng đó là chuyện xưa. Chỉ nói ngay vào thời nước Pháp : Quan Toàn quyền... vì nước Nam tranh địa giới, đã viện lý nói nước Ai-lao đối với Nam triều, 3 năm một lần tấn cống. Người Pháp như ông Detrogat cũng có hỏi (đời Đồng khánh) : «Ai Lao trước 2 năm còn nạp cống, nay thuộc Bảo hộ có nhập cống nữa không?»

M. Gautier có nói : «Tả ngạn sông Khung, người Xiêm không có quyền gì, nước Nam vẫn có văn thơ đồ bản làm chứng. Duy hữu ngạn sông Khung thì có nên tranh biện cùng chăng ?»

Lúc ấy quan Toàn quyền Constant có ủy viên quan ba Luce vào Huế kiếm cứu các giấy tờ và có đi các tỉnh sưu tập các sách tịch nộp thuế và lấy tờ khai kiết của nhân dân các miền, thì tả ngạn sông Khung quả là thuộc đất nước Nam ta không chỗ nghi ngại gì hết. Chính M. Luce có tờ phúc trình (tháng 5 1889) nói «địa giới Annam giáp giới đến Cao-mane».

Các người Pháp nghiên cứu địa giới Annam

Không chỉ việc kể trên ; ngoài ra những người Pháp nghiên cứu địa giới Annam như M. Grossin có nói : «Bằng cứ theo đồ bản và địa dư nước Nam đã chép thì Quảng nam đến Bình thuận giáp Cam lộ, thuộc phía bắc sông Khung, và mấy xứ thuộc Hà Tĩnh như Lạc Biên, Trấn biên, Trấn Định; như Cam Môn, Cam Cát, thuộc Trấn Ninh thì Nam triều cai trị so có nghiêm mật hơn các xứ khác. Lại như Trấn Ninh thuộc Nghệ An (đời Minh Mạng, Xân Khoang cũng như Vientiane, Nam triều chia làm tám huyện, gọi là

(Xem qua trang 3 cột 4)

Tôi đối với chuyện ngồi thứ dân biểu

Bức thư dưới nầy của ông Nguyễn-đan-Quế, thư ký ban thường trực viện Dân biểu gởi cho mấy người tri thức. Bản báo đăng như dưới:

Mới rồi tôi ở Huế về thăm nhà, gặp bạn tôi là ông Lê-nguyên-Phong nói rằng về việc kiện ngồi thứ Dân biểu, anh em có điều phi nghị, không hiểu sao mà một người đã từ quan về đi cày như tôi mà lại còn kiện nài ngồi thứ, biểu đồng tình với ban Thường trực về vấn đề kêu kiện ấy.

Thưa anh em,

Phàm làm việc gì mà đã là việc đông người, thì trong đám đông người ấy, có người khởi nghị ra việc gì, có người thích mà biểu đồng tình, lại có người tuy không thích mà xét ra việc ấy không hại gì lắm, thì cũng không phản đối.

Việc kiện-nài ngồi thứ cho Dân biểu, tôi thật không thích chút nào. Theo ý tôi thì giá trị người ta không nằm ở trong ngồi thứ. Tôi làm dân biểu, tôi vẫn vui lòng tự nhận là một tên dân mà vẫn tự tin rằng địa vị tôi không hèn; nếu tôi cứ giữ cái nhân cách của tôi và làm hết phận sự. Khi tôi ở nhà quê tiếp chuyện với một người dân cày, một người trai làng mà tôi chả thấy gì là thất thể ; thì khi tôi tiếp xúc với những bậc thượng quan, tôi cũng chả thấy trong mình tôi có điều gì là sung sướng dị thường. Tôi lại nhận thấy người đáng tôn kính hay đáng khinh bỉ không tại ngồi thứ, thì có thiệt gì đến ngồi thứ mà tôi phải kêu nài ?

Thế thì sao tôi lại không phản đối việc kiện nài ngồi thứ cho dân biểu? hay là tâm tình của Nguyễn-đan-Quế, thư ký viện Dân biểu đã khác hẳn tâm tình của Nguyễn-đan-Quế đi cày ở Sóc-sơn lâu nay rồi hay sao? không phải thế. Cái tâm tình của tôi vẫn in nhau, mà cái địa vị có khác nhau một chút thôi.

Anh em toàn viện đã giao cho tôi một chưu ở trong ban Thường trực, thấy ý kiến của một phần ba trong viện Dân biểu, ông Nguyễn-quốc-Túy Đại biểu Thường trực năm ngoái, cũng có tỏ ý kiến với tôi rằng, vấn đề ngồi thứ dân viện cần phải giải quyết trước rồi mới nói đến chuyện làm việc được. Ông Lê-thanh-Cảnh là Đại biểu Thường trực năm nay, thì đối với việc ấy trước sau cái lẫy rất hăng hái.

Tôi nghĩ vấn đề ngồi thứ là vấn đề thuộc về thể diện của Dân biểu, một cơ quan dân cử, cái quyền đáng được mà không kêu đòi, mà cố chủ trọng về danh dự, thì chức Thượng thư Dân biểu từ đi cũng không phải là gàn. Còn như trọng danh dự mà quyền không chịu bỏ sót thì đều đó cũng thuộc về quyền tự do của các ông Dân biểu, đáng đòi thì đòi, tôi không thể lấy ý riêng mà xâm phạm đến cái tự do của các bạn đồng sự được, vì thế cho nên đối với việc ấy tôi không phản đối.

Nếu tôi quả có lòng chuộng ngồi thứ, thì sao trong bốn năm khi tôi làm thư ký từ 1926 đến 1930, tôi đã không để nghị đến việc ấy, mà phải đợi đến ngày nay kỳ hạn thứ ký có một năm, để vội làm một việc rước điều bất mãn cho anh em?

Song dù thế nào mặc lòng, tôi cũng cảm ơn tấm lòng sốt sắn của anh em, thấy điều trái mắt thì chỉ trích ngay, thế là có lòng trách bị tôi, mà có lòng trách bị tôi, tức là điều may cho tôi, tôi rất cảm bội.

Nguyễn-đan-Quế

CHIÊM BAO CỦA CON NHÀ LAO ĐỘNG

(Chung quanh hầm đường xe hỏa ở Đại Lãnh)

Đương giữa tiết hè, trời nắng như đốt, vì phận sự đi ra sở làm, tôi phải rảo qua mấy cái hang Bãi-giỏ, số 1 số 2 vân vân. Vào mỗi hang trông thấy quả núi đá liền, mà họ bắn đục xây dựng, thành mỗi cái hang rất tinh xảo, chẳng khác chi thợ trời. Trong trí tôi tưởng : công cuộc to tát nầy hẳn nhờ mãnh lực khoa học cùng cơ khí phương tây gây nên, thật thế, song đó là cái sức vô hình, dẫn như cái cảnh rõ ràng trước mặt tôi thì kẻ đục, người bắn, kẻ xe đá lấp biển, người trộn hồ xây hang, toàn một hạng người tay lấm chân bùn, mình trần thân trụi, mà hạng người ấy toàn là dân Annam cả.

«Núi cao ai đục thành hang,
«Biển sâu ai lấp, thành đàng ai xây».

Cái công của cu-li nào ai nhớ đâu! Nếu không hạng lao động nầy thì máy cũng không chạy một mình được! Vừa lập đi lập lại câu trên, vừa lần bước đi ra, tới Tranchée 8, thì sực nhớ lại đầu tháng 7 tây, Tranchée nầy thầy Ph. làm đây có một người cu-li bị đá đè chết ; cuối tháng ấy Tranchée 9 thầy H. làm cũng có một người cu-li bị đá đè chết; tuần trước đây miệng hầm Bãi-giỏ có người thợ hồ té thang chết... nghĩ thế lòng tôi chan chứa nỗi buồn! Lại thấy 2 bên dọc đường, anh em cu-li phần nhiều đốn cây che trại, làm chỗ ăn mình trong khi nắng, và có nhiều người đêm ngày chỉ lấy hang làm nhà. Thấy công việc làm nặng nhọc mà phần ăn chỗ ở thật là khổ sở.

«Sướng chăng những bực sang giàu,
«Kiếp phường lao động biết bao dài
«Chan chan nắng đốt trên đầu, [dầu,
«Khom lưng đục đá chui đầu đào [hang ;
«Cửa nhà chẳng có ở an,
«Bên đường đắt chiếu trời màn quanh năm.»

Xem công việc cả ngày chiều lại về nhà, trong lòng ngẫm mấy động, đêm ấy không sao ngủ được.

Sáng biển ba đào, trăng rằm tỏ rạng, thoảng có một ngọn gió từ đâu đưa đến, làm cho tôi lạnh cả người, trằm mặc nằm thiếp, dở thức dở ngủ. Bỗng thấy một đám người từ Bồng-binh kéo tới, kẻ gẫy tay, người gẫy chân, người u đầu, kẻ bể trán ; từ từ bước tới bên tôi thở thẻ mấy lời :

— Chúng tôi là một đám dân bạc mạng lại cái hầm ác nghiệt kia, khi chiều nghe ông hát mấy câu, trước tán công khó nhọc của chúng tôi, sau thấy chỗ ăn nơi ở, sinh lòng ngậm ngùi, thốt ra những lời sầu thảm ; chúng tôi cảm hậu tình của ông, xin bầy vài lời tâm sự.

Tôi vui lòng tiếp chuyện. Có một người trong đám ấy đứng ra nói :

— Về cuộc chạy bội vừa rồi, chúng tôi rất cảm lòng thành thiệt của bọn đồng nghiệp tôi, đem số bạc mồ hôi nước mắt mỗi người một ít quyên vào để chiêu hồn cho chúng tôi.

Trong có các thầy các cai, không chỉ cu-li, họ nói :

— Các thầy các cai vẫn có người

(Xem qua trang 4)

Mỏi nhà Annam

Ở thôn quê cũng như ở thành thị cần có cuốn TỪ-HÀN CHỈ-NAM soạn theo lối mới có 63 bài chia ra các mục :

1) Các đơn từ ; 2) Khai hành kiểm ; 3) Biên bản ; 4) Chúc thư ; 5) Danh thiếp mời ; 6) Giấy ly hôn ; 7) Giấy giao kèo ; 8) Lĩnh canh, lĩnh cư ; 9) Các lối văn tự.

In đẹp. Bìa giấy. Sách khổ to — giá 0$25. Ở xa gởi 0$30 bằng tem (cả cước cho nhà xuất bản.

MAI - LĨNH

80-82, Cầu-Đất — Haiphong
7, Vieux Marché — Hanoi

Đã có bán ở các hiệu sách lớn khắp các tỉnh.

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau dọc giọng. Khạc đờm, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

Ấy là một thứ thuốc thần hiệu lắm để mà trị các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc
Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

NHÀ THƯƠNG TỰ

NGUYỄN-TẤNG-CHUẨN
Y-SĨ tốt nghiệp tại Đông - Pháp Cao-Đẳng. Nhà ở trước mặt nhà «bằng Chợ-Cũ»
QUINHON

Người bịnh hoặc đến khám bịnh xin lơn mua thuốc uống, hoặc hằng ngày đến chữa, hoặc nằm tại bịnh viện. Có phòng ngăn sóc mạch sẵn để cho nằm phụ nằm nơi, để cho bịnh nhân nằm điều trị.

Giờ khám bịnh { sáng: 8h đến 11h30 / chiều: 3h đến 6h

Chúa nhựt, ngày lễ, nghỉ buổi chiều. Khi cần mấu mời đến nhà thăm bịnh thì giờ nào cũng được.

Thuốc nào trị bệnh ho hay hơn hết, hiệu nghiệm hơn hết

THUỐC BỔ - PHẾ THÁNH - DƯỢC

Ho gió, đàm, siễng v. v...
dùng vào thầy thuyên giảm cấp kỳ

Tại nhà thuốc **Đại-Quang**, 27, Bd. Tổng-Đốc-Phương **CHOLON**. Có để cho mọi người thí-nghiệm khỏi phải trả tiền. Có mua uống, xin nhìn kỹ nhãn con **Bướm-Bướm**.

CẦN THÊM.... ĐẠI-LÝ ?

Chè «AN-LỢI» ra được 5 tháng nay, xét về số chế tạo với số tiêu thụ làm cho hồn hiệu càng thêm hăng hái bội phần ; Vì sao ?

Ngon, Nhiều nước, Giá rẻ !

«Trăm nghe không bằng một thấy», vì vậy bổn hiệu không muốn tán trang nhiều, quý khách cho mua đồng thử một gói sẽ biết. Giá bán kể sau đây (gói 2 lượng: 0$09 — gói 1 lượng: 0$05).

Mua buôn, đại lý, hoa hồng [illegible] thể lệ dễ.

Cần thêm đại lý khắp nơi. Ai muốn làm, viết thư về :

TRƯƠNG-NHƯỢNG
«AN-LỢI»
(Annam) TAM-KỲ

CÁC MÓN THUỐC ĐẠI-BỔ VÕ-VĂN-VÂN ĐÁ NỔI TIẾNG HAY

THUỐC BỔ CON NÍT. — Nguyên bệnh con nít bởi nơi tỳ-vị yếu. Tỳ-vị yếu, ăn không tiêu, cam-tích, thực-tích, bụng lớn nổi gân xanh, nước da vàng, đỏ mỏ-hái đầu, bụng và trán hằm hằm hoài, còn da bọc xương, ít ăn ít ngủ, uống thuốc NHI-KHOA BÁ-BỔ-HOÀN mỗi hộp 0$50, uống đặng 10 ngày, thì kiện tỳ mạnh vị và giải hết các chứng bệnh.

THUỐC BỔ ĐÀN ÔNG. — Người trai trẻ thường hay bị đau thận, mộng-tinh, di-tinh và hoạt-tinh xin xem rõ ở trang 2 báo Trăng Ai số nào cũng có nói rõ về bệnh ấy và cách điều trị bằng thuốc TÁM-TINH HẢI-CẨU-BỔ-THẬN và CỐ-TINH NHUẬN-TRƯỜNG. Còn như người lao tâm lao lực, muốn uống thuốc bổ cho mạnh khỏe, bổ tim, bổ thận, bổ óc, thân thể đặng mập mạp, nên uống SÂM-NHUNG DƯỠNG-TÂM BỔ-THẬN, mỗi hộp 5 hoàn 1$00. Các bệnh đều hết, gương mặt trở nên tươi tốt.

THUỐC BỔ ĐÀN BÀ. — Đàn bà lấy kinh-huyết làm cốt. Kinh-huyết không đều tính ra nhiều chứng không kể xiết. Vậy các bà các cô nếu nghe trong mình không đặng khỏe, có bệnh nầy chứng biến sanh ra bệnh khác nên uống thuốc SONG-LIỆU ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐÁI-HOÀN, mỗi hộp 5 hoàn 0$30. Thuốc nầy bổ huyết điều kinh và trừ huyết trắng. Huyết đặng sung túc, kinh kỳ đều thì thân thể trở nên tráng cường, con người đặng khỏe mạnh.

THUỐC BỔ ÔNG BÀ GIÀ. — Người già yếu tuổi cao, tác lớn, khí huyết suy kém, tỳ-vị hư nhược, ít ăn, trong mình nhọc mệt, tay chưn nhức mỏi, hãy uống thuốc DIÊN-LINH ÍCH-THỌ-HOÀN. hộp lớn 5 hoàn 1$50. Hộp nhỏ 2 hoàn 0$60 thì các bệnh đều hết, sức lực đặng thêm sống lâu thêm tuổi. Thuốc nầy là thuốc đại-bổ giá trị hơn các thứ thuốc bổ khác.

Các chi cuộc nhà thuốc **VÕ-VĂN-VÂN** Thủ-dầu-một — Nam-Kỳ

SAIGON	QUINHON	HUẾ	HANOI	TOURANE	HAIPHONG
229, Rue d'Espagne	Avenue Gia-Long	87, Rue Paul Bert	86, Rue du Coton	Avenue du Musée	103, Bd Bonnal

VIN TRITONIC
MIXTURE TRITONIC
PILULES TRITONIC

Ba thứ thuốc bổ rất qui dùng để trị bệnh thiếu huyết, mệt nhọc, ăn không tiêu, đau cúm, đau sốt rét mới khỏi, đàn bà ở-cử dậy, vân vân....

Ai thích dùng rượu thì dùng VIN TRITONIC 1 lít 2$80
thích dùng nước thì dùng MIXTURE TRITONIC 1 chai 0$60
thích dùng hoàn thì dùng PILULES TRITONIC 1 chai 0$80

PHARMACIE **PHẠM-DOÃN-ĐIỂM** TOURANE

Phẩm hàm ngày xưa với phẩm hàm ngày nay

(KHOẢN TIỀN LỆ VỀ PHẨM HÀM)

Gần đây Nam triều có dự định một thể lệ mới: phẩm tư gia nào được thưởng phẩm hàm phải nạp khoản tiền lệ phí nhất định, cửu phẩm nạp 3$, chánh bát phẩm 4$, thất phẩm 5$, cứ từng phẩm mà tăng lên đến chánh tứ phẩm nạp 10$, tăng tam phẩm nạp 20$, trừ 4 hạng khỏi tiền lệ ấy: các quan lại tại chức và các công chức tại chức hay hồi hưu, các binh sĩ và các tổng lý:

Dự định này còn đợi quan Toàn-quyền chuẩn y sẽ thi hành (đã đăng T. D. số 947 ra ngày 15-8-36).

Nhân lệ dự định trên mà kỷ gia sanh ra mối cảm tưởng về sự so sánh, so sánh phẩm hàm ngày xưa với phẩm hàm ngày nay.

Phương đông ta ở dưới chế độ phong kiến, cái não giai cấp lưu truyền trong xã hội đã mấy ngàn đời, phẩm hàm chính là vật làm tiêu biểu cho giai cấp ấy. Bởi vậy nên bất kỳ triều đại nào, về phần nhân tâm, khuyến khích công danh công thưởng công lao, dùng nhân tài, đều lấy phẩm hàm làm món lợi khi có mảnh lực, có giá trị, khiến cho người đời đều tỏ lòng ham chuộng. «Tước để thưởng người có công» đã thành cái công lệ mà đời nào cũng theo khuôn kiểu đó.

Phẩm hàm không phải là vật ai muốn có thì tự sắm lấy được, mà gia tự bậc chí tôn trong nước ban cấp ra, đã là cái vật quí giá nhà vua ban cấp ra mới có, nên ai được cái ơn «phấn vua đổi mặt» đó, tức là đứng riêng vào hạng tôn quí không lẫn lộn vào hàng bình dân bạch đinh, mà có cái «vỏ» buộc cho công chúng phải tôn chuộng. Phẩm hàm sở dĩ xem là vật quí, khiến cho người thông thường ham chuộng là thế. — Không nói cái quí ấy có lâu bền.

Phẩm hàm tư gia

Ở trong xã hội giai cấp, phẩm hàm đã là vật quí, nên ngoài cái công lệ «đặt quan chia chức» ai làm chức quan gì có phẩm hàm ấy, lại còn có biến lệ, là người không làm quan, không tại chức cũng có kẻ được cái ân điển ban cấp phẩm hàm, như «tư gia được thưởng» mà trong lệ dự định đã nói trên.

Cái lối «phẩm hàm tư gia» trước kia nay còn sót lại trong dân gian, thấy có hạng «bá hộ, cửu phẩm», nguyên gốc là nhân năm cất cứ hay tai nạn gì, triều đình cần tiền quyên trợ để cứu giúp dân nghèo đói, những nhà giàu có vui lòng quyên một số tiền to, triều đình ban cái phẩm hàm ấy. Tuy là phẩm hàm do quyên tiền mua lấy, song phẩm hàm của vua ban, nên bá hộ không chỉ miễn xâu miễn thuế, lại đứng vào hàng chức sắc nữa. Trong dân gian có nhiều làng ông bá đứng thủ chỉ là thế.

Giá trị phẩm hàm ngày xưa

Không có quan chức, không có công lao tài cán gì, chỉ xuất tiền ra mua phẩm hàm đó, tự con mắt nhà thức giả vẫn không coi ra gì, song vì cái phẩm hàm ấy là danh tước triều đình, nên ai mang cái phẩm «vắt vai» ấy, không khác gì cái bùa hộ thân, có được nhiều quyền lợi:

a) Khỏi xâu thuế.

b) Được ngồi hạng chức sắc ở đình trang.

c) Có việc gì đến cửa công, nhờ cái vỏ đó khỏi bị giam bị đánh như dân trắng.

d) Rồi có phạm tội lỗi gì, quan trên phải tư giải phẩm hàm đó mới được giam đánh.

Người có phẩm hàm được biệt đãi hơn hạng thường dân, về thời đại xưa là thế, nên phẩm hàm có giá trị. Đó là chưa kể phần ăn ngồi kính biếu trong làng, trong xóm.

Phẩm hàm ngày nay

«Họ Triệu-mạnh hay làm sang người, thì họ Triệu-mạnh hay làm hèn người» như lời thầy Mạnh-Tử đã bảo, thì tước phẩm bề ngoài không phải là chân quí, đến chính quan trường cũng thế, cái quí ở tư cách người kia, huống là phẩm hàm tư gia. Song nhờ cái «vỏ» có chút quyền lợi nói trên mà giá trị nó vẫn còn; nhưng ngày nay vì hoàn cảnh và tình thế đổi khác, cái quyền lợi trên không tồn tại được:

1) Có phẩm hàm cũng nạp tiền trợ thuế như bình dân.

2) Người có phẩm hàm mà nhiều kẻ khi có việc đến quan nha, tòa, tỉnh, như trong nhịp xộn rộn, chưa có dẫn tích, chưa có chứng cớ gì, mà cũng bị giam cầm bị đánh đập như dân thường.

3) Cái đời kim tiền vạn năng, đâu có phẩm hàm mà trong túi trống không, cũng không ai đếm xỉa đến. Trái lại, chú bồi anh bếp mà nhiều tiền đã lên mặt trên.

Vì cái chân biến đổi đó, mà phẩm hàm ngày nay kém giá trị hơn ngày xưa nhiều. Bởi vậy nên trừ hạng người «con mắt ngó không khỏi trốt mũi» ra, ít ai ham chuộng phẩm hàm nữa.

Phẩm hàm đã kém quí hơn xưa, nay lại buộc lính nó phải chịu tiền lệ phí, làm cho nó kém thêm một phần nữa; nhớ năm trên có ông tú già ở Thanh-hóa được thưởng cái hàm gì đó, buộc ông phải nạp 5$ đặng lãnh về, ông ta than van chạy không ra tiền. Vì 5$ đối với dân gian ngày nay không phải là vật dễ kiếm.

Kết luận

Phong trào «nhân loại bình đẳng» đã tràn khắp hoàn cầu, những tấn kịch giai cấp phấn đấu thường thấy xảy ra luôn, phẩm hàm ngày nay, dầu ở xứ Cổ-việt ta còn có hạng người ôm chặt cái nào hư vinh ấy, song phần đông đã giác ngộ nhiều, Những hạng gác cái quan niệm cao thượng ấy chỉ coi «phẩm hàm là vật quí», ít nữa triều đình cũng duy trì chút quyền lợi chút đỉnh nói trên kia mới mong phẩm hàm có chút giá trị. Nay lại mượn nó để làm cách trù tiền, phẩm hàm thành ra vật mua bán, tưởng chỗ lợi không bổ chỗ hại.

H. A.

Bản hiệu Tổng-đại-lý THUỐC và DẦU
KHUẤT-THÂN-THỊ
được quí ngài khắp ba kỳ hoan nghênh vì các được phẩm bản-hiệu Đại-lý toàn là công hiệu hơn hết.
Dầu Mãn-tà Khuất-thân-thị
Trị đã bá bệnh
Kẹo Cam-tích Khuất-thân-thị
Chủ trị sát trùng tiêu, công hiệu như thần
Khuất-thân thị Ninh-mông-cao
Trị bệnh Hoa-liễu rất công hiệu
Khuất-thân-thị Bạch-trược-hoàn
Chuyên trị bệnh lậu, đều tiêu năm công lành
Tổng-đại-lý
KIM-HƯNG
86, Rue Cantonnais -:- FAIFOO

Thế lực bọn «Thanh-hồng bang» ở miền Thượng-hải với Tưởng-giới-Thạch

Nói chuyện nước Tàu ngày nay mà kể đến nhân vật có thế lực, có thủ đoạn, thế giới đều biết, thì không ai qua Tưởng-giới-Thạch.

Trước kia nào phái quân phiệt ở Bắc phái quân phiệt ở Tây Nam, cũng Tưởng đối lấy. Nay miền Bắc, về tay người Nhật rồi không nói nữa, còn Tây Nam cũng đã dẹp lá cờ phản Tưởng, tay gộc là Trần-tế-Đường đã bỏ cái ghế chủ tịch Quảng-đông khuân một mớ tiền bạc sang Hương-cảng, còn hải, lục, không quân Quảng-đông đã về tay Tưởng, Quảng-tây trông cũng có thế, không cách gì chống với Tưởng nữa, cái tay gian hàng như Tưởng cũng đáo để thiệt, có thua kém là thua kém những tay anh hàng Âu Mỹ và Nhật-bản thôi, còn người Tàu đồng thời với Tưởng thì đều xếp dưới thủ đoạn thao túng của y cả.

Vậy mà Tưởng phải chịu khuất dưới thế lực của phái «Thanh-hồng-bang» rồ là một chuyện lạ, mà lâu nay ít ai biết.

Thanh-hồng-bang là gì? nói cho rõ cũng như đảng du côn ở xứ ta, mà hay gọi là «anh chị», phái nầy đồ đảng rất đông, thế lực tràn khắp miền lưu vực Trường giang đã vài mươi năm nay, trong có 3 tay lãnh tụ: kể thứ tự theo lớp tuổi thì Hoành-kim-Vinh ngồi ghế thứ 1, Đồ-nguyệt-Sanh thứ 2, Trương-khiếu-Lâm thứ 3, 3 tay đầu nậu ấy, đã giàu tính thần đoàn thể, lại hăng dỏng và có lòng nghĩa hiệp, sở dĩ kiết được đồ đảng ngang dọc Nam Bắc, vì có bản lãnh trên, chớ không phải như bọn du côn tầm thường.

Ngày 22-6-36, vị anh hàng thứ 3 Trương-khiếu-Lâm, mượn vườn Hoa viên Thượng-hải làm tiệc chúc thọ, xa gần đến dự rất đông, có cả các nhà yếu nhân hiện thời. Trước ngày nầy chủ tịch chánh phủ Lâm-Sum, hành chính viện trưởng Tưởng-giới-Thạch cùng cả 102 người đứng phát khởi tiệc hội ấy, quang cảnh rất là nhiệt náo, xem đó đủ rõ thế lực phái Thanh-hồng-bang là thế nào.

Mà không chỉ lần nầy, trước đây mấy năm (1932), Hoành-kim-Vinh (vị thứ 1) có kiến trúc một tòa biệt thự, làm theo kiểu cung đền đồ sộ, lúc mở lễ khai mạc, tân khách tới mừng đông đúc, mấy nhà yếu nhân Tàu cũng tới dự tiệc mừng rất đông.

Thế lực bọn «Thanh-hồng-bang» cũng ghê nhỉ, tiếc rằng chỉ thị cai và hành động với người trong nước, còn đối với nước ngoài thì không dám hó hé, cứ ngồi xem để người Nhật tung hoành luôn.

X.

THUỐC OKASA
NGƯỜI GIÀ HÓA TRẺ

Có khiến người vì bộ hạch yếu đuối thành ra lẫm khi bị lạt chuyển, trong mình thấy suy nhược buồn bã, da thịt mềm mỏng ốc rốn, Những người đó, đàn ông hay đàn bà, có thể tái tinh trong vài tuần lễ lại khoẻ mạnh như trước, lại trẻ ra nữa. Muốn vậy thì thế nào cũng phải dùng thuốc có chất hormone thật tốt, chế rất kỹ lưỡng theo các cách mới và vệ sinh vừa cẩn thận. Thuốc có hormone, hiệu OKASA, pha thiệt khéo, chế theo cách riêng của ông hoàng ý LAKUSEN tìm ra, bao giờ cách chế cách pha cũng coi cẩn rất cẩn thận, thật không thuốc hormone nào bằng, vì vậy các ông thầy thuốc hay khuyên uống thuốc này lắm. (OKASA đã chưa khỏi nhiều người mà các thuốc khác không chữa nổi). Muốn được gửi biếu cách in có vẽ hình rõ về thân thể và các thứ bệnh, xin gửi thơ hỏi tại "Laboratoires OKASA, 8, Faubourg Saint-Honoré, PARIS,
Serv. 19. OKASA "Đọc" cho đàn ông, "Vàng" cho đàn bà, bán tại tất cả các hiệu bào chế,
» Ở Huế: F. IMBERT, Pharmacie Centrale de l'Indochine.
Tourane: Grande Pharmacie Centrale NGUYỄN TẠO, Rue Jules-Ferry.

Những chứng cứ chỉ rõ Ai-Lao thuộc về bản đồ nước Nam

(Tiếp theo trang nhì)

Trấn Ninh phủ, phủ lỵ ở Man Kham) lúc M. Rheinart làm Khâm sứ có thương thuyết rằng: Khâm Na, Khâm Tư hai xứ, nên thập nhập vào tỉnh Thanh Hóa thì đường đi cận tiện hơn là thập nhập vào tỉnh Nghệ An v. v.

Người Pháp cai trị xứ Ai-Lao

Đầu năm Thành Thái (1889) có phụng dụ chỉ ấy quyền cho quan Đại-Pháp đặt quan sang cai trị xứ Lào. Song năm Thành thái thứ 5 (1893), quyền thống trị như cấp bằng thu thuế còn thuộc về quan Annam ta. Năm ấy Bảo hộ nghị chia xứ ấy làm hai đạo: một lỵ sở ở Cam Môn, gọi Cam Môn đạo một lỵ sở ở sông Khôn, có quan Nam tham dự vào việc cai trị. Năm năm Thành thái thứ 7 (1895 Tổng đốc An Tịnh có phái thuộc viên đến Cam Môn thu thuế. Đến tháng 8 năm ấy, quan Toàn Quyền mới ấy M. Bellecche lấy hàm Khâm Sứ sang công cán ở Ai-lao (Résident Supérieur en mission), lúc ấy chưa phải là định ngạch, chức khâm sứ ấy đến sau mới là có định ngạch.

Không chỉ thế thôi, ngày 19 7-1889, quan lãnh sự Pháp trú ở Mang-cốc (đô thành Xiêm) M. Delancle, có đem bụ người Xiêm vọng chiếm địa giới nước Nam trình về Ngoại giao bộ, trong có nói:

«Người Xiêm xâm vào các xứ Cam-môn, Cam-cát, Trấn-ninh, Lạ-khôn v. v. là xứ thuộc về địa giới Annam. Bằng theo đồ bản thì về mặt tả ngạn sông Khung hẳn thuộc lãnh thổ của Annam không chối nghi gì, không cần biện giải. Dọc về bên hữu ngạn sông Khung tự xứ U-bon (Oubons) đến xứ U-ta-ra-đi (outaradit), một dải đất mênh mông gần bằng nữa nước Xiêm, xứ ấy còn là nửa thuộc Xiêm, nửa thuộc nước Nam...»

Năm 1893, ngày 23-4, quan Toàn-quyền có lệnh ấy cho quan Phó-sứ Quảng-bình M. Dufrenil, trong nói: «Pháp đình quyết nghị không cự nơi người Xiêm về sự xâm chiếm đất tả ngạn sông Khung. Bản chức định dùng binh lực để can thiệp, cứ thủ các xứ Strung trang, Khôn và can thiệp các xứ lãnh thổ Annam ở tả ngạn sông Khung. Vậy nên đem binh lên tiếp trấp mấy xứ ở vùng Cam-môn v. v.»

Lại năm Thành-thái thứ 5 (1893) có tăng phái một đạo binh do quan Ba Luce lên tiếp hạt Cam-môn, lúc ấy có quan huyện Annam còn thuộc dưới quyền quan Tổng đốc An Tịnh.

Xem những chứng cứ trên, đủ rõ đất Lào là thuộc lãnh thổ Annam, không chỉ Nam triều có văn thơ để bằn rõ ràng, mà quan Pháp từ quan cai trị, quan binh, cho đến ngoại giao, lãnh sự, đối với nước ngoài vẫn viện các chứng cứ «lãnh thổ Annam» để đối phó mà tranh biện, sự thực rành rành như thế.

Vậy mà ngày nay người Nam sang Lào làm ăn cũng có kẻ đi cư lập nghiệp, lại có đến bá buộc, thực là một đều mà người Nam lấy làm tất hổ vô cùng!

Người Pháp, nhứt là các nhà đại chính trị, đại ngoại giao, hiểu rõ tình thế xứ nầy, sẽ châm chước cách nào cho người Nam và người Lào qua lại như người một nhà, mới là chánh sách hoàn thiện.

Ng. Th. L.

Tin làng báo

Ông Nguyễn-Tử-Thức ở Saigon vừa rồi đã xuất bản số 1 tờ «Y-khoa tạp chí» ngày 15 Août. Tòa soạn ở số 108 Boresse, Saigon. Giá báo mỗi năm 6$00, 6 tháng 3$00.

Bản báo đã nhận được số đầu, vậy có lời chào mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — S 76 — Dịch-giả: Nam-Son

Bây giờ chàng không còn nghi sợ gì nữa; và nghe mùi dê quay thơm quá, chàng lại sinh đói bụng, thèm ăn.

Chàng cho Ghê-ta-nô biết ý chàng. Ghê-ta-nô trả lời lại rằng khi mình đã có bánh, có rượu, có chim trĩ, và có lửa, thì làm ra một bữa ăn không khó gì hết. Anh ta lại thêm:

— Nếu quan lớn thích dùng thịt dê quay, thì tôi sẽ đem bớt hai con trĩ đổi lấy một đùi dê.

Phờ-ráng trả lời:

— Được, đổi đi, đổi đi; anh thiệt là có tài giao thiệp.

Trong lúc ấy các thầy thủ đi lượm rác, chỉ đem lại đưa thành một đống lửa khá to.

Phờ-ráng đương ngồi trông Ghê-ta-nô, thì Ghê-ta-nô chạy lại bộ hết sức xăng xái. Phờ-ráng hỏi:

— Gì đó? Họ không chịu đổi sao?

— Bẩm, không phải thế. Ông chủ bọn ấy nghe nói quan lớn là người Pháp, muốn mời quan lớn cùng ăn với ông.

— Té ra người chủ ấy cũng văn minh thế sao? Ta không có cớ gì mà từ chối được; ấy, mà ta cũng góp phần chớ can gì.

— Bẩm không nên góp phần, vì ông cũng lấy tay ăn chơi cừ lắm. Nhưng trước khi đến nhà ông, có một điều kiện.

— Nhà người, người cũng có nhà ở đây sao?

— Bẩm, theo lời người ta nói thì ông có nhà và nhà ông sang lắm.

— Anh có biết người sao?

— Bẩm, tôi chỉ nghe nói thôi.

— Nghe nói xấu hay nghe nói tốt?

— Bẩm, xấu cũng có mà tốt cũng có.

— À, mà điều kiện gì đó?

Bẩm, phải chịu bịt mắt cho đến khi vào tận nhà, có ông tự thân ra tiếp mới được mở.

Phờ-ráng chăm chỉ nhìn hai mắt của Ghê-ta-nô, cố khám phá cho ra đầu bí mật trong việc xướng ra đó.

Ghê-ta-nô lanh ý nói:

— Bẩm quan lớn, tôi cũng công nhận là việc phải nghĩ, chớ không nên làm càn.

— Nếu như anh đứng vào địa vị ta, thì anh xử trí thế nào!

— Bẩm, tôi có sợ mất gì mà không đi.

— Anh đi?

— Bẩm phải, đến xem cho biết chớ.

— Có gì lạ ở nhà người sao?

Ghê-ta-nô hạ giọng:

— Bẩm, không biết người ta nói có thiệt không...

Anh ta dừng lại, ngó chung quanh thử có người lạ nào nghe được không.

— Người ta nói gì?

— Người ta nói ông ở một cái hang dưới đất, nhưng cái hang ấy đẹp hơn mấy điện Bit-ti.

Phờ-ráng ngồi xuống và nói:

— Chuyện huyễn hoặc.

— Bẩm, không phải chuyện huyễn hoặc đâu, chuyện thiệt đấy! Một người thầy thủ ở tàu Xanh-phệt-di-nâng, tên là Ca-ma, có vào đấy một lần, khi trở ra anh ta nói bọn có trong những truyện thần tiên mới có nhiều vàng ngọc hằng ở đấy.

— Anh tưởng nói thế để kéo ta xuống dưới hầm kia được sao?

— Bẩm quan lớn, tôi đã nói trước rằng tôi chỉ nghe người ta nói lại.

— Anh có khuyên ta xuống đấy không?

— Bẩm, đều ấy tự ý quan lớn; trong những trường hợp như thế nầy, tôi không dám khuyên ai hết.

Phờ-ráng ngồi im nghĩ một hồi, chàng nghĩ một người giàu đến bực ấy chắc không cần gì mấy nghìn phật lăng trong lưng chàng, và chàng thích được bữa ăn cho ngon, nên nhận xuống hang kia.

Ghê-ta-nô đi trả lời.

Như chúng ta đã nói trước kia, Phờ-ráng là người cẩn-thận lắm: chàng muốn biết cho thiệt rõ người đã mời chàng ăn tiệc, người rất kỳ quái, rất bí mật. Chàng xây lại hỏi người thầy thủ đương nhổ lông chim trĩ:

— Không thấy tàu bè gì hết, vậy chớ mấy người kia họ làm sao mà đến đảo nầy, chú có biết không?

Người thầy thủ ấy trả lời:

— Bẩm, họ có tàu chớ.

— Chiếc tàu của họ có đẹp không?

— Bẩm, đẹp hết chỗ nói, mà còn một đều qui hơn nữa là tàu của họ có thể chạy sóng giữa biển, không kể gió bão gì hết. Tôi chúc quan lớn có được chiếc tàu như tàu của họ để đi du lịch vòng quanh thế giới.

— Tàu của họ đông ở đâu?

— Bẩm, không biết, có lẽ ở Re-nờ thì phải.

— Một người chủ bọn buôn đồ lậu lại dám thuê đông tàu ở Re-nờ sao?

— Bẩm, người có chiếc tàu ấy có phải là người buôn đồ lậu đâu.

— Thì Ghê-ta-nô vừa nói với ta đó mà.

— Bẩm, ông Ghê-ta-nô đừng đường xa mà đoán chừng thế thôi, nhưng tuồng như ông chưa nói rõ với ai điều ấy hết mà.

— Không phải là chủ bọn buôn đồ lậu, thì là người thế nào?

— Bẩm là một nhà qui phái giàu có, cũng đi du lịch như quan lớn.

Phờ-ráng tự nói:

«Càng bí mật hơn nữa, mỗi người nói mỗi khác».

Và hỏi tiếp:

— Tên nhà qui phái ấy là gì, chú có biết không?

— Bẩm có ai hỏi ông thì ông nói là thầy thủ Xim-ba, nhưng tôi nghi đó không phải là tên thiệt của ông.

— Thầy thủ Xim-ba?

— Bẩm phải.

— Nhà qui phái ấy ở đâu?

— Ở trên mặt biển.

— Người nước nào?

— Bẩm tôi không được biết.

— Anh đã thấy người lần nào chưa?

— Bẩm, cũng có thấy một đôi lần.

— Người ra thế nào?

— Bẩm để rồi quan lớn sẽ thấy và sẽ phán đoán.

Người sẽ tiếp ta tại đâu?

— Chắc là tại nhà ông ở dưới đất, nhà mà ông Ghê-ta-nô đã nói với quan lớn khi hồi đó.

— Trước kia chắc cũng có đôi khi anh ghé vào đảo nầy mà không gặp ai hết; những khi ấy anh có tìm vào cái «động tiên» kia không?

— Bẩm, tôi tìm luôn mà chúng qui chỉ mất công mà thôi, không thấy đường đi vào đó đâu hết; người ta nói cửa vào đó không phải mở với một cái thìa khóa mà lại mở với một câu khẩu hiệu bí mật.

Phờ-ráng tự nói:

— Rõ là ta đã vào trong một thế giới thần tiên gì đây.

— Đại quan đương chờ ngài.

Thịnh lình có tiếng nói sau lưng chàng, chàng nhận là tiếng nói của người đứng canh cửa hỏi khi hồi.

(Còn nữa)

Cuộc nội loạn ở Tây ban nha

Tình hình trong nước, theo tin của chính phủ Madrid

Madrid, 20 8. — Chính phủ Madrid có điện truyền cho thế ngoại quốc và riêng cho tòa Mỹ phải lìa xa Baleares, vì thấy quân của chính phủ cáp cảng năm bom vào Palma.

Theo một điện tín ở Jaen, quân chính phủ đã tiến về phía Grenade và hiện đang đương tiến thêm nữa.

Bayonne 20 8. — Một trận Binh dân có tin rằng hôm nay loạn quân lại bị đại bại ở gần Avila, họ để lại 300 người chết. 5 khẩu súng đại bác, nhiều súng liên thanh và một toa xe súng đạn.

Madrid, 21 8. — Tổng trưởng nội vụ có tin rằng các tướng của loạn quân chỉ còn giữ các nơi mà trước kia họ có trọng trách coi giữ thôi. Ở đâu họ cũng bị đánh vậy, và quân binh của họ phần nhiều đã qui hàng chính phủ. Tình thế loạn quân ở Oviedo xem ra nguy lắm.

Theo báo Claridad, thì quân chính phủ đã chiếm Ibiza, hôm qua lại chiếm luôn Guadelupe (tỉnh Caceres). Các báo khác lại nói quân chính phủ lại chiếm thêm Alia gần Guadelupe nữa.

Máy bay của chính phủ đặt phá Naval Maral là nơi loạn quân chiếm giữ.

Một đội quân của chính phủ ở Valence đi đến Teruel, chiếm Terrealta và Jocinto.

..., theo tin của loạn quân

Burgos, 20-8. — Một chiếc máy bay cộng của năm bom xuống Guadarrama bị đánh lui và bị thiệt hại rất nhiều.

Saint Sébastien bị bao vây; Irun cấp cứu gấp hàng.

Séville, 20-8. — Một bức điện ở Séville khi mai đây nói phóc đài Guadelupe đã về tay loạn quân.

Sau khi chiếm được phóc-đài ấy, loạn quân còn giao chiến với chính phủ một trận kịch liệt, quân chính phủ bị chết hết 500 người.

Quatre Montes là một nơi căn cứ không quân ở gần Madrid nổi loạn.

Cadix, 20-8. — Một chiếc máy bay của loạn quân bắn chìm một chiếc tàu của chính phủ.

Palma de Majorque, 20-8. — Quân chính phủ xuống tàu bị chết hết 2800 người trong số 3000 người

Ba chiếc tàu của chính phủ phải chạy trên 300 đồng viên cộng sản bị bắn chết.

... và theo tin ngoài

Gibraltar, 20 8. — Theo thông tấn Reuter Đại tướng Mola có điện cho Đại tướng Llano nói không cần phải gởi quân đội sang nữa, vì chẳng ấy cũng đã lấy được Madrid trong tuần nay.

Lisbonne, 20 8. — Có điện nói quân đội của Đại tướng Franco đã chiếm được Albaqoerque và Olivenza gần biên giới Bồ đào nha trong đêm.

Có tin cải chính tin quân chính phủ chiếm Salamanque, và nói trong trận Naval Moral hôm qua loạn quân thắng.

THẦY PHÁT MÃI GIÁ SẢN, MỘT NGƯỜI ĐÀN BÀ NHẢY SÔNG TỰ TỬ, MAY CỨU ĐƯỢC

Ngày 5 Mai, theo *Đước-nhà-nam* Cao-văn-Non ở làng Xuân-hiệp, quận Thủ đức (Namkỳ) bị bắt về sự trữ thuốc lá.

Tòa tiểu hình phạt Non 2000 quan tiền vạ và ra lịnh tịch thâu 1800 kilos thuốc của Non.

Ngày 17 Août vừa rồi nhà đương cuộc đem 1800 kilos thuốc kia phát mãi tại làng Xuân-hiệp.

Trước cảnh đau lòng ấy vì rồi đây không biết sống nhờ gì, nên vợ của Non nhảy sông tự tử! nhưng may có kẻ cứu được.

MỘT NGƯỜI TÂY

coi sở Cao-su đánh chết cu-li

Các báo trong Nam có đăng: Hồi 13 8-36, quan chủ tỉnh Kon-gong Cham (Cao-miên) được tin báo rằng người ta chôn gần nhà thương riêng trong sở Cao-su Khay (Mimot) 1 tên cu li đau rét và chết từ ngày 12-8

Theo tờ phúc bẩm của quan quận Mimot thì người cu li ấy có bị người tây P. coi sở Cao-su đánh mấy hạt tay trước ngày y trút chết.

Quan chánh phó chủ tỉnh và quan thầy có vào sở Cao su Khay mổ tử thi tên cu li bạc mạng ấy để khám nghiệm. Quan thầy tuyên bố rằng tên cu li này bị đánh bể tỉ lách nên chết. Theo cuộc ấn kết thì nó bị đánh hồi 9 giờ tối 11-8 đến hôm sau thì chết.

Hiện đương mở đường tra vấn để đem người tây P. kia ra tòa.

Kho chuyện.

Hỏi hiện thành phố nào nhiều người dùng điện thoại hơn hết? chắc lắm kẻ đoán chừng, rồi trả lời lẹ: « Mỹ! ». Ấy, sai mất! Mỹ vẫn giàu, vẫn cường, nhưng người dùng điện thoại thì thành phố Vatican (?) là quán quân.

Tại Vatican có 700 dân mà đặt 600 cái máy điện thoại kia! Tính ra 101 người Thụy-sĩ, 70 người Sera-đêm và hay bếp hầu họ, tức cứ 100 người thì 85 cái máy nói

Máy điện thoại ở đó đặt từ năm 1932, đều là máy tự động cả.

O Hollywood (Huê-kỳ) có hãng quảng phim định quay một cái phim về đời ông Hoa-thịnh-Đốn để kỷ niệm, mà lấy cớ chém vào chỗ bác kỷ của công chúng cho dễ lượm xu. Nhưng mà.., khổ một điều, cái đều họ đang bứt đầu bứt tóc là không biết làm sao cho giống tiếng nói của Hoa-thịnh-Đốn! vì ông nói tiếng Anh rặt; bây giờ đem tiếng Mỹ mà giả động ông, tá ra mất sự thiệt; còn đem tiếng Anh ra, thì mếch lòng những người Mỹ chân chính ái quốc!

Gay go nhỉ! thế là cái phim ấy bị cái thai đời nào!

Đời này vô số là vua. Ngoài hàng vua đội mũ mang đai ngồi trên ngai vàng, còn có vua cắt, vua điểm, vua đầu... loạn xị. Mà hạng vua sau này sang cường hơn hạng vua trên nhiều: bọc tiền lắm, quyền lợi cũng nhiều.

Nay tại Nữu-ước (Huê Kỳ) lại xuất hiện cũng vua đánh bài» (roi du bridge). Vua này tên là Ely Culbertson, mỗi năm lãnh lương có 7.500.000 quan. Hiện 15 triệu người chơi bài theo kiểu ấy.

Nguyên trước Culbertson viết cho báo New-York-Times mỗi ngày được 1 500 quan, sách của y xuất bản cũng chạy rề rề.

Sau cưới vợ một người Nga, rồi tính sự đổ ra chơi nghề bài ấy. Nghiễm nhiên bây giờ là ông vua, «thần dân» càng ngày càng tăng số.

Thi đó! Ai đó nhiều nhứt thì được 10 triệu quan tức một triệu bạc ta! Ấy là cuộc thi mở ở Sin-cá-Đại (Huê-kỳ).

Cuộc thi mở ngày 31-10-36, cho 2 tháng nữa, tức là đến 4 giờ 1/2 chiều 31-10-36 thì biết kết quả. Vì cuộc thi hạn 10 năm.

Vừa mở cuộc thi thì có mấy chị bên Mỹ rán đổ thả cửa, thả mấy; để làm sao mà hiện như chị Lillian Kenny đã đổ đến 12 đứa (rồi chết mất 2 rồi) còn chị Grazini và Harrisson thì mỗi người đã 8 đứa; các chị Ragnato, Naglo, Timlesk mỗi người 9 đứa; chị Darrigo 10 đứa. Mà phải nhớ đó là số con nội 10 năm lại đây.

Vậy cho biết chị em Mỹ về mặt gì cũng giỏi, đến đẻ cũng cừ.

Đợi xem còn 2 tháng nữa có chị nào sanh hai hoặc sanh ba cho giựt giải chị Kenny kia không?

Việc trong nước

Ban hát Nhật-tân

HUẾ. — Tối chủ nhật và thứ hai 23, 24 Août vừa rồi, ban hát Nhật tân ở Hanoi đi Saigon về, có ghé Huế, hát hai đêm ấy để giúp Bắc-kỳ chân phế. Hát tại nhà chớp ảnh Tân-tân, công chúng tới xem đông, mãn ảnh và cảnh đặt có mới.

Người xem

Vô tin thuốc chợ

Tiếng-dân số 960 ra ngày 22 Août 1936, có đăng lời than phiền của kẻ buôn bán ở chợ Đông-ba, như thu tiền ghế ngồi và nước rửa v. v

Nay được thơ của người thâu thuế gởi lại nói thu tuế như chương trình đã định, còn như việc thuế đón ngồi và nước rửa, thì thy bạn hàng, ai muốn ngồi cạnh, thì thuế đâu, mà muốn có tươi bán được nhiều tiền, thì thuế mua nước, chớ không ép.

T. D

Kẻ trộm hoành hành!

THỪA-THIÊN. — Làng Niêm phò huyện Quảng điền, mấy tháng nay vẫn yên ổn. Từ tháng 5 ta lại nay, xảy ra biết bao vụ trộm: như hồi 27 tháng 5 ta, nhà trùm Phát bị đào ngạch vào lấy mất nhiều áo quần nam 3$; lại nhà hương bộ Toàn, nhà cựu phó lý Duất, đều bị vào lấy mất hết quần áo v. v.

Qua ngày 29 5, nhà tên Quất cũng bị trộm mất áo quần nam 4$.

Qua ngày 29 6, nhà Tiến bị đào ngạch vào lấy cũng nam 20$, đã bẩm huyện.

Bọn tuần đinh than phiền rằng lâu nay sự tuần phòng vẫn yên ổn; từ ngày tháng 5 lại đây, lý dịch cho tên X. cựu án trộm, làm nhà ở đất làng nên sự tuần phòng khó quá. Mong nhà chức trách trừ tên ấy cho

Thất mã

Trôi người đã hai tháng mà sao chưa xử?

Nguyễn-Tụy, người làng Đông xuyên, huyện Quảng-điền, ngoại 65 tuổi, bị lý dịch trói hơn hai tháng trên bờ ruộng hương hóa. Nguyễn ruộng ấy nằm ngoài thiên thổ, lý dịch bán ruộng cho Trịnh Oyo (người trong làng), đến kỳ cày ông Tụy đem tiền chuộc ruộng lại lý dịch không cho chuộc, mà bắt ông Tụy không cho cày, nên bị trói trên bờ ruộng từ ngày 1-5 tới đến nay. Châu ông Tụy đã hầu đơn tạ huyện, phủ, bộ, kiện lý dịch mà chưa thấy xử ra sao.

B. R

Té cây bị trọng thương

Trần-văn-Thiệp 15 tuổi, người làng Lâm-phước, huyện Phong điền cha mẹ vừa mới qua đời hết, một mình nó phải cai quản lấy gia nghiệp.

Sáng ngày 22 Août này, Thiệp lên trèo ra đồng cho ăn, rồi leo lên cây bứa gần đó, để hái trái ăn chơi, chẳng may cây ấy rớt xuống, bị cây xéo lưng nơi cầm và gẫy trái vế bên mặt, nằm bất tỉnh hồi lâu.

Hay tin, cô và chú nó, liền đến nơi đưa nó về, rồi thuê xe chở vào bệnh viện Huế để ăn dưỡng, xem ra bịnh tình cũng nặng.

Mà trái cây nầy sao mà làm người bị cái nạn té cây quá

P. V.

Lời hiểu của quan Công-sứ Jeannin khi đi hành hạt

NGHỆ-AN. — Sau khi nhận các trọng trách ở tỉnh Nghệ-an, quan Công-sứ Jeannin đã đi hành hạt hiểu các cho dân gian biết cái cách cai trị của ngài.

Trong đầu tháng Août, ngài đã đi khắp các hạt. Khác hơn trước là lần nầy những chính trị phạm mới được ân xá, ngài đều có đòi đến nghe hiểu cả.

Đối với các tổng lý thì ngài dạy phải chăm làm việc quan và trừ tiệt rượu lậu. Tại mỗi vài phủ huyện xin mở thêm lớp học, thì ngài bảo ngân sách ít ít, dân có muốn mở thêm thì tự trù lấy tiền.

Duy có điều ngài hiểu cho chính trị phạm mới được ân xá là nên chú ý hơn cả. Ngài nói: «... Các chính trị phạm cha về được phép làm ăn tự do; ai ăng người nào thương ở trong vòng quản thúc cũng vậy, duy chỉ khi đi đâu xa thì phải cho lý trưởng biết để độ trình, mà không được phép ngăn trở việc làm ăn. Trừ ra những người nhân âm mưu tổ chức những hội bí mật và phá hoại trị tự như đốt nhà, giết người, cướp của... thì nghiêm trị không tha...»

Nhờ lời hiểu các trên mà các nhà thân nhân tuân theo không làm khó để thêm, thì cự cũng các hạng người được cho cũng đỡ thơ hơn trước.

Bìa nguyên

SAVON « CON CỌP »

Cần dùng khắp cả xứ NAM-KỲ, TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ và CAO-MIÊN, mỗi tỉnh một anh ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN, trọn quyền sắp đặt việc mua bán trong tỉnh.

Thơ từ và mandat xin đề cho:

M JEAN PELLÉGRINI

62, Boulevard Kitchener — SAIGON

Lê-văn-Tuy đã giải về Anh-sơn

Tiếng-dân đã đăng việc Lê-văn-Tuy ăn trộm 600$ của chủ trọ ở Xóm. Hôm bắt thấy trong thể sưu Tuy chửa tên lại là Tụy (thêm dấu nặng). Hiện Tuy đã thú nhận hết, và người ta đã giải lên phủ Anh để xét hỏi.

P. V.

Cái nạn lò thịt trâu ở chợ An-lâm

QUẢNG-NAM. — Chợ La-thấp, nay gọi chợ An-lâm, thuộc tổng Đông-yên, phủ Duy-xuyên, ba phía chợ Đông, Tây, Bắc, đều là nhà dân đạo. Chợ nầy thuở nay thường làm thịt trâu, trên ngay cả trâu gian. Khi Bố-Quán làm chánh tổng, vì ông ở gần chợ và cầm nghiêm lắm, những kẻ ăn trộm trâu bò, cố hơi kiến nể. Tháng chạp năm ngoái, ông xin thối chức, qua tháng giêng năm nay phó tổng Hồ-Trinh lên làm chánh tổng. Từ đó tới nay các xã thôn đều bị mất trộm trâu; vì ông chánh đương kiểm ở cách xa chợ An-lâm đến 14 cây số, nên không kiểm soát được.

Bữa mồng 10 tháng 6 (27-7-36), có công văn Tòa sứ cho chánh tổng lên bắt thịt trâu. Ông sức hàng cận sở tại lý hương mất dân đến vây chợ ấy, bắt ở nhà Trương Quảng được thịt trâu quả tang, giải tang ấy về phủ. Qua ngày 11 (28 7-36), ông Cha ở chợ ấy xuống bẩm với quan Phủ, viện lẽ rằng: a ơn ngày lễ có cho dân Đạo làm thịt ăn ăn chơi. Quan phủ xây quở lý hương sở tại ngày thường sao không bắt giải. Bèn lý hương bẩm: «hôm nay không phải ngày lễ». Hai bên đối nại qua lại, xong chuyện ra về

Chiều ấy lý hương về đến nơi chợ độ chừng 9 giờ tối, đi ngang qua nhà Huỳnh-Khéo thấy làm thịt trâu, bèn rút lít tên dân tên bắt. Ở hoàn, cho mời hàng cận (Lê-Trạch, Cồ-Trúp, Vinh-Trinh), mấy xã tiếp đến cứu kịp, đã nghe trong nhà thờ trống đánh liên thinh hồi một, rồi im lặng, kẻ bên làng la hàng cận ta ôi, dân và hương kiểm Vinh-Trinh tiếp cứu tới thấy anh hương sở tại là Nguyễn Quyền nằm giữa đàng bị người ta chém 5 lưỡi dao trên trán máu chảy lâm ly, còn dân và anh xã chạy đâu mất. Một chốc mấy tên dân canh giữ thịt trâu ấy và anh xã thờ hào hồn chạy đến nói: «Tôi sai mời hàng cận đến bắt chấm, nên dân đạo ý thế đông kéo đến người cầm cây, đánh phá tang; chúng tôi hoảng hốt mạnh ai nấy chạy; mấy tên dân bị đánh nhẹ nên chạy được, chỉ chú hương Quyền bị thương nặng chạy không nổi phải rớt lại».

Anh xã liền đi báo với quan trên. Sáng ngày, quan phủ phái thầy Đề hiệp với thầy chánh khám xong, cho hương Quyền đi nhà thương Faifo điều trị

Sáng ngày 19 (4-8 36) có trát phủ đòi mấy tên dân canh. Qua ngày 21 (6 8-36) bắt lý hương đều xuống khai. Bốn họ khai ý như trên.

Cái lò thịt trâu nầy, cây thế làm đều trái phép, dân miền ấy rất lấy làm khổ quan trên nên trừ mối tệ ấy cho

Rỏ việc

Phải chăng động đất ở Tam-kỳ?

Tối hôm 20-8 36 vào lúc 8 giờ 40, trời đương quang lãng, bỗng nổi một trận gió ngã Tây Bắc, đưa về rất mạnh và mưa nữa. Con mưa gió ấy độ nửa giờ thì tạnh. Qua lúc 9 giờ 50 kỷ giả đương nằm ở trên ván xem sách, bỗng nghe rung rinh một cái như ai lắc tấm ván. Sáng ngày hỏi một vài nhà khác thì họ nói: cơn gió ấy ngớt một lâu thì thấy nhà cửa chín rung chuyển. Có phải là động đất chăng?

Dạ Lan

Ăn trộm hoành hành

QUẢNG-NGÃI. — Trong khoảng tháng 6, tháng 7 nầy, ở các thôn quê lắm người đói, vì giá lúa cao, mà khoai bắp bị nắng mất. Vậy mà có bọn trộm khuấy nhiễu.

1) Đêm mồng 7 tháng 6 ta (24-7-36), tên Phai ở làng Đông nhơn, tổng Tịnh thượng, phủ Sơn tịnh, bị chúng lừa mất một con bò. Đáng lạ nhất là nhà Phai ở vườn gần: một bên vườn lý trưởng và một bên vườn hương kiểm, mà chỉ Phai mất bò, hễ hỏi tên không thấy ai tiếp. Sáng ngày Phai đến xin bằng nhờ với lý kiểm để đi tìm, thì hương kiểm không chịu cho bằng. Phải mời nhà hương kiểm ra làng.

Việc nầy đã trình tới quan, hiện quan phủ đã sức cho lý trưởng tìm ra.

2) Đêm mồng 1 tháng 7 ta (17-8 36), nhà Bùi-Chuẩn tên Thành ở làng An phú, tổng Tịnh thượng (Sơn tịnh) bị chúng vào nhà lấy quần áo và đồ vật, mất hơn 100$00. Đêm Sau (18-8-36) lại vào nhà Phan-tiến, Chiêu (gần nhà Bùi-Chuẩn độ 300m.) lấy đồ vật, người chủ hay nên không hề đi.

3) Đêm mồng 2 tháng 7 ta (18-8-36) Trần-Bạch ở làng Diên niên (đồng tổng trên) biết có bọn vào xóm, bèn cho 2 con trai là Trần Kỳ, vừa 8 4 tuổi tìm; khi ra đến mé sông Trà khúc thì có chiếc ghe vành đậu đầy mà không có người, anh em Trần-Kỳ xách gậy trở về, gần đến cuối hồi cất bên xóm Kỳ thì thấy một tên bọm đặt một tấm nong đi ra và mang theo hai tay [illegible] 3 cái gánh đặt nước; Kỳ và em Kỳ [illegible] đánh, tên nhỏ bỏ nong và gánh, lướt thoát chạy; tiếp sau có mấy tên bọm khác chạy tới đánh Kỳ và Bị bị thương.

Kỳ vì thương nặng nên đi nhà thương Quảng ngãi để điều trị, còn Bị ở lại nhà, 2 tay lướt thì ông Tháo nhìn; còn 2 cái gân thì bà Niêm nhìn. Chúng chạy thoát không ai bắt được.

Nhà đương cuộc tuần tiếp thế nào chớ!

L. b. Kh.

Bị phạt vì bán cây làng không xin phép

Làng Diên niên, tổng Tịnh thượng, phủ Sơn tịnh, có cái núi gọi là núi Trên, làng có đưa trưng để lấy cây đốn củi bán chi tiêu về việc làng. Lâu nay hễ mỗi lần bán cây hay cái gì, thì làng thuận thảo với nhau, không phải xin phép đâu cả.

Cũng như lệ thường năm, tháng Juillet vừa rồi, làng có bán cây nói ấy cho bọn mua làm đầu. Khi đốn cây, có đến trình sở Kiểm lâm Quảng ngãi đến khám cây làm thuế. Nhưng vì cớ làng ấy không xin phép mà tự tiện bán cây, nên quan Kiểm lâm sức phạt bọn đến mấy chục đồng. Làng cầu kêu nài, được quan giảm bớt cho, chỉ phạt 10$.

(Ngày 17-8-36 lý hương làng Diên niên đã thấy đến tòa nạp số bạc phạt ấy

Làng bán cây rừng làng mà bị phạt!

P. V.

Lời dân than về chuyện mua dừa

PHÚ-YÊN. — Năm nầy nhà nước có lịnh mua dừa, giao cho quan Lãnh-binh chăng người coi sở Canh nông (Tuy-an) đi đến các làng ở huyện Đồng-xuân mua. Nhà nước đánh giá 100 trái trả 2$00, và buộc người chủ dừa phải chịu:

A) Chịu tiền công cho người bái dừa 100 là 0$20.

B) Phải thuê người gánh dừa đến chỗ đất ương của nhà nước — (Chỗ mướn như ở gần đầm đất ương, 100 trái hết 0$15 xa thì phải thuê hết 0$30.

Tuổi là bán lợi dừa 2$, người chủ còn 1$50, và dừa bái xuống từ tháng Mai đến 20 Août 1936 mới phát tiền, trừ nhà có tiền không nói gì, còn những người họ chỉ sống nhờ vào một cái vườn dừa nhỏ nhỏ, có lời than phiền Vì những người buôn «dừa đầu», gánh giỏ đến tận nhà mua dừa 2$40, người chủ lại lợi được vô dừa nữa, nhưng không dám bán; vì đã bán cho nhà nước rồi!

Nguyên nhà nước có muốn làm thiệt thòi cho dân quê đâu. Vì nhà nước không hiểu rõ giá dừa ở thôn quê, chỉ hỏi những người thừa hành mà người thừa hành muốn ép mua rẻ, về được tiếng khen, nên dân chịu thiệt.

Mong nhà nước cai xét.

Người bán dừa

Quan hay phạt và hay đánh quá!

Gần đây đi ngang huyện Đồng xuân, nghe nhiều người than phiền rằng quan hay phạt và hay đánh. Như lý hương làm việc gì trễ một thì, quan phạt từ 3$ đi lên lại đánh nữa. Dân đi bầu kiện, thường bị quan đánh đã rồi mới sau.

Lời dân nói rằng có quả không? X.

Tâm gương sáng

Chúng tôi vừa nhận được một bài lai cảo của M. Trần-quang-Cẩu, quản đốc gánh hát Nhật Tân, hát tại trường Đông-Xuân-Lâu, đề lời giới thiệu và cảm ơn M. Nguyễn-xuân-Phong là một vị tiên tinh coi tướng số có danh tiếng xưa nay, hiện ở tại địa phận kinh thành.

Vậy tôi xin vui lòng đăng nguyên văn:

Huế, le 24 Août 1936

Thưa quí ngài,

Đem một ban hát ngót trăm người, vượt 2 nghìn cây số để đem nghệ thuật gây mối cảm tình, nối tình Trung, Nam, Bắc.

Chúng tôi chẳng phải không làm một việc quá sức mình, song lẽ đâu được quí ngài hoan nghênh cổ vũ, nên chúng tôi đã vượt được nhiều nỗi khó khăn, đem lại các kết quả rực rỡ không ngờ; hơn thế nữa, đã được quan Trống-đốc Nam-kỳ tặng bằng cấp khen ngợi, để tỏ lòng khuyến khích.

Sự kết quả tốt tươi đó cũng là nhờ ông Nguyễn-xuân-Phong quyết đoán.

Nay tôi có mấy lời thành thực, xin khán giả lưu tâm.

Le Directeur NHẬT-TÂN

HOÀNG-VĂN-QUANG

Chiêm bao của con nhà lao động

(Tiếp theo trang 2)

có lương tâm góp vào một số bạc, cần phần đông nam chú ý về việc mua vui, hơn là có lòng sót chăng tôi.

— Sống dù thế nào các anh cũng nhờ đồ mà có tiền bạc xài về siêu rồi tính hẳn chớ? tôi trả lời.

—Ông nghĩ lem chay 3 ngọ, hát bội 4 đêm, xô cỗ đồ giảng, mà nói làm cho chúng tôi được siêu rồi, thật là đau hơn chữa Bắc!

— Sao thế?

— Giấy tiền vàng bạc là mốn người Tàu bày ra theo lối mê tín xưa, nay họ đã bỏ rồi. Thầy chùa đời nay lợi dụng 2 chữ nam-vô làm kế sanh nhai của họ, họ tụng cho họ được ích gì chưa, lọ là tụng cho ai? còn hát bội, ôi thôi tha hồ nhảy múa để giúp vui cho khán quan, chớ chúng tôi...

— Các anh thì sao?

— Chúng tôi bỏ mạng nơi hầm nắng, đã đành cái kiếp vô phúc, song nhiều người có cha già mẹ gầu, vợ gợi con thơ: phải chi mấy ông từ tâm ấy họ tổ chức quyên số bạc đó chia gởi giúp cho mỗi gia đình chúng tôi một ít trong lúc ngặt nghèo nầy thì chúng tôi cảm ơn và an lòng nơi chín suối hơn là làm chay hát bội.

— Các anh kể ở một nơi, người ở một ngả, dẫu muốn theo ý muốn của các anh cũng không thể nào làm được?

— Anh ta ngẫm nghĩ hồi lâu rồi trả lời: Chúng tôi có kẻ chết có tên, có người chết không giấy, nay muốn thiệt hành ân huệ ấy tuy không phổ cập được, song việc từ thiện biết đâu là cùng, làm được chừng nào chúng tôi đội ơn chừng ấy, chúng tôi cho là có ý nghĩa hơn đem tiền mà làm trò vui kia.

— Anh nói phải nhưng việc đã qua rồi, nói nữa vô ích.

Mở mắt, ngó quanh nào thấy đạng hình, tỉnh rồi mới biết là mình chiêm bao!

Cu-ly Cẩ

Ph. Q. L.

Dia hát Phước-Cương mới

XUẤT-BẢN TRONG THÁNG JUIN 1936

Dĩa cô Năm Phi giá chỉ có 2$00

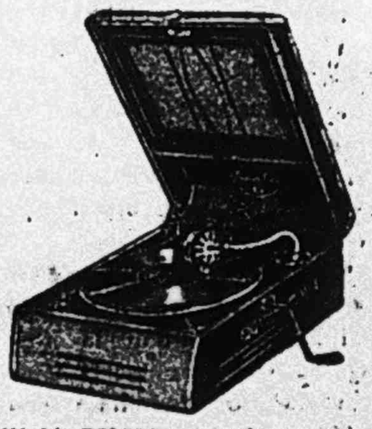

Máy hát «DODELUS» có 14 kiểu khác nhau:

Modèle 100, bán rao hàng..... 12$00
700, hát 1 mặt rưỡi đĩa..... 14.00
955, hát được 3 mặt đĩa..... 18 00
565, hát 3 mặt đĩa có máy ngưng... 18 00
1000, có máy ngưng, hát 3 mặt đĩa, kiểu thật đẹp.... 22 00

Đĩa cô Huế, Á-đào, chèo cổ-lương 1.50
— hát Quảng-đông, đĩa Triều-châu 1.50
— hát Tây, đĩa đàn khiêu-vũ 1.50
— đàn Tàu, điệu khiêu-vũ 1 50
— đàn hát điệu khiêu-vũ Nhật-bản 1 50
— đàn ngũ-âm, đĩa hát Lào 1.50

Qui ngài mua hàng gởi tiền trước giảm khỏi chịu cước phí. Có mục-lục bằng cả đĩa hát 1936.

LÊ - VĂN - TÀI

Agent exclusif des Disques et Phonos

82, Rue Georges Guynemer

SAIGON

NHÂN-TẠO-HUYẾT — CỐ-TINH BỔ-THẬN

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG — THẬN-HƯ — DI-TINH

Vô đương thần-thế. Lọc sạch máu bẩn. Làm cho khỏi-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sốt, lở, ghẻ — Giúp ăn gần rất ít ăn, mạnh mẽ — Đàn bà có mang tăng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỡ đau, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Hộp ta 7$50

CHUYÊN-TRỊ. *Đinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh. Khi sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mất hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, mắt khô. Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên chiêm-bao mộng-mị vô vô.... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn*

Mỗi ve 1$00 — Hộp ta 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay tin-đồ bổn phân chết, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT con khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của người một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN SÂM, chế theo phương-pháp bào chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổ huyết lưng nên « thảo, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt « trong người, và tiêu trừ được vi-trùng lậu, giang mai »

Trích định đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ THẬN « . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chất toàn nguyên liệu « rất quí như SÂM một cây v. v.. trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

HOÀNG - VĂN - ÁP

Hễ mới mắc bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thấy buồn như kiến bò, hay sáng ngày có thì mà hay nước đái có trắng như nợ chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kíp chữa ngay, nếu để lâu sau ra lắm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả tính đó, muốn mau khỏi chỉ nâng thuốc HOÀNG-VĂN-ÁP, 47, Phố Hình-cá BẮC-NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn đồ như thường, chớ hãy hiệu thông của bịa đặt nhiều lời hay vẽ hình ảnh ra, như thế thì khó tìm chỗ người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc các hiệu hay là có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$00, TIM-LA 2$00 1 lọ, khi mua gởi tiền trước, còn gởi lĩnh hóa giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ.

Imprimerie TIẾNG DÂN HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG